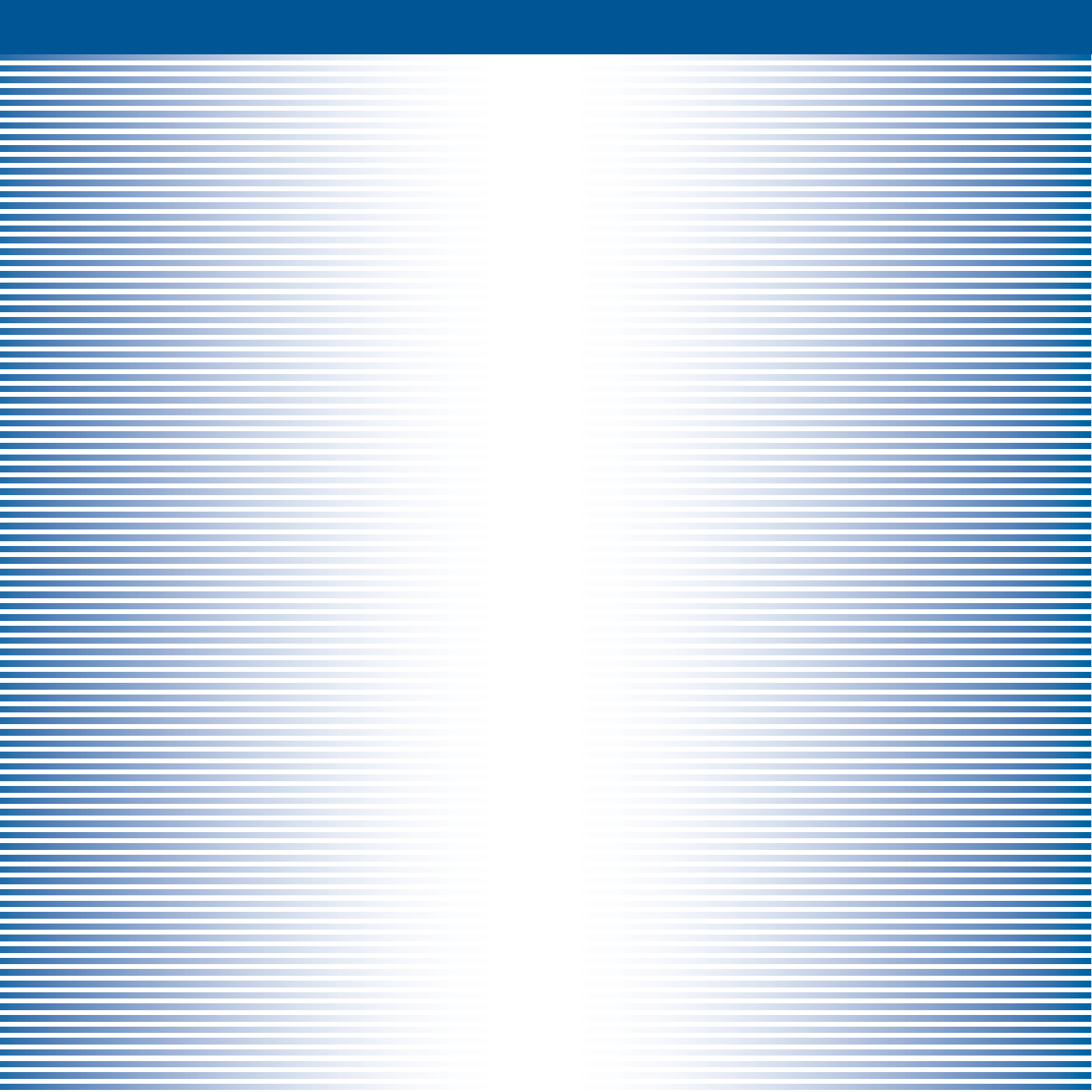




Annual Report 2005





“Addressing the challenge of responsible Internet resource
distribution in the Asia Pacific Region”

APNIC

Asia Pacific Network Information Centre
PO Box 2131, Milton
Brisbane QLD 4064 Australia

Phone: +61 7 3858 3100
Fax: +61 7 3858 3199
Email: <info@apnic.net>
SIP: <helpdesk@voip.apnic.net>

©APNIC Pty Ltd 2006

Mục lục

Thông điệp của Tổng Giám đốc	4
Giới thiệu APNIC	5
Quản lý Internet	7
Đặt khách hàng lên trên hết	10
Xây dựng mạng lưới cộng đồng	12
Phát triển chính sách	15
Giáo dục và đào tạo	17
Tăng cường cơ sở hạ tầng của APNIC	19
Phổ biến thông điệp	21
Năm 2005 theo những con số	23
Hỗ trợ phát triển Internet	26
Các báo cáo tài chính	28



Thông điệp của Tổng Giám đốc

Đây là Báo cáo Thường niên lần thứ tám của tôi trong cương vị Tổng Giám đốc APNIC, và tôi phải nói rằng năm 2005 dường như là một trong những năm bận rộn nhất và nhiều sự kiện trọng đại nhất.

Việc quản lý Internet dường như được nói đến ở khắp mọi nơi. Hội nghị Thượng đỉnh Thế giới về Xã hội Thông tin lần thứ nhất (WSIS I) năm 2003 có thể đã không được nhiều người chú ý, nhưng vào đầu năm 2005, WSIS II đang trên đà trở thành một hoạt động chính của năm.

Khi WSIS kết thúc, với thông cáo Chương trình Tunis, APNIC và các Cơ quan Đăng ký Internet Khu vực khác, thông qua Tổ chức Nguồn thông số Internet, hài lòng khi thấy các vai trò của chúng ta được công nhận và các quy trình của chúng ta được khen ngợi. Tuy nhiên, nhiều vấn đề khác về quản lý Internet vẫn cần được giải đáp và các khâu chuẩn bị đang được thực hiện cho Diễn đàn Quản lý Internet (IGF), sẽ họp ở Athens vào năm 2006.

Các kết quả của WSIS và IGF có ý nghĩa rất quan trọng cho tương lai ngành công nghiệp của chúng ta, nhưng đối với điều hành viên mạng lưới trung bình, việc quản lý Internet dường như là một khái niệm rất trừu tượng. Vì thế trong khi diễn ra các cuộc thương lượng, việc kinh doanh vẫn phải tiếp tục như thường lệ. Các mạng vẫn cần những thông số, và tại APNIC, chúng ta tiếp tục ưu tiên phục vụ cộng đồng của chúng ta.

Tôi rất phấn khởi về những bước phát triển của năm 2005. Chúng ta đã giới thiệu dịch vụ “chat” trực tiếp ở Bàn giải đáp thắc mắc, gia hạn số giờ giải đáp thắc mắc và đã thực hiện những cải tiến quan trọng cho nhiều hệ thống nội bộ. Chúng ta thậm chí đã giới thiệu nhiều server gốc hơn trong các điểm phân phối chiến lược quanh khu vực. Chúng ta đã tiếp tục cải thiện việc tiếp cận từ xa các phiên họp chính sách mở rộng của chúng ta và đã đạt nhiều thành quả về chất lượng truyền thông bên ngoài khác.

Ngoài ra còn có một số bước phát triển quan trọng sau hậu trường năm 2005 sẽ dẫn đến các dịch vụ mới năm 2006, như việc triển khai VoIP, đã được giới thiệu năm 2006, và nhiều công việc hơn về chứng nhận nguồn. Tôi mong muốn năm sắp tới này sẽ phát triển.

Cuối cùng, một lần nữa tôi muốn cảm ơn Ban thư ký, các thành viên và tất cả những người khác trong cộng đồng – những người liên tục hỗ trợ mạnh mẽ cho APNIC.

Chào thân ái



Giới thiệu APNIC

Những điều cơ bản về APNIC

APNIC được thành lập năm 1993 để phục vụ với tư cách là Cơ quan Đăng ký Internet Khu vực (RIR) cho Châu Á Thái Bình Dương. Hiện nay, đây là một trong năm RIR cung cấp các dịch vụ phân phối và đăng ký để hỗ trợ việc vận hành Internet trên toàn cầu. Đây là một tổ chức thành viên mở rộng, phi lợi nhuận, trong đó các thành viên và các thành phần liên quan quyết định chính sách và phương hướng hoạt động của tổ chức thông qua quá trình cởi mở và dựa trên sự nhất trí.

Vai trò chính của APNIC là đảm bảo rằng các địa chỉ IP (và những nguồn tài nguyên số liên quan) được quản lý một cách có trách nhiệm trong khu vực Châu Á Thái Bình Dương. Dịch vụ này có ý nghĩa quan trọng đối với sự ổn định Internet toàn cầu và sự phát triển Internet liên tục trong khu vực. Để hỗ trợ cho vai trò chính này, APNIC cũng giáo dục và đào tạo, tổ chức các diễn đàn phát triển chính sách mở rộng, khuyến khích phát triển cơ sở hạ tầng Internet, và đại diện cho các quyền lợi cộng đồng trong khu vực trên trường quốc tế.

Cộng đồng mở

APNIC là một cộng đồng dựa trên sự cởi mở và minh bạch trong tất cả mọi quy trình ra quyết định. Các cơ cấu và diễn đàn cung cấp cơ sở này bao gồm:

- một cộng đồng mở, rộng lớn với tất cả các bên quan tâm đến các vấn đề cung cấp địa chỉ Internet
- một cơ sở thành viên hoạt động (1.157 thành viên tính đến cuối năm 2005) cung cấp hướng dẫn và hỗ trợ tài chính cho các hoạt động.
- Các Cuộc họp Chính sách Mở rộng của APNIC, nơi tất cả mọi người đều có thể tham gia chia sẻ kiến thức, xây dựng mạng lưới, phát triển chính sách, và đào tạo
- Hội đồng quản trị (EC), do các thành viên trực tiếp bầu ra để đại diện cho họ trong việc đưa ra các quyết định và chính sách giữa các Cuộc họp Thành viên
- Ban thư ký, nhân sự của APNIC, thực hiện hoạt động thường ngày của tổ chức

Khu vực dịch vụ APNIC

Với sự công nhận hoàn toàn về AfriNIC vào tháng 4 năm 2005, khu vực dịch vụ APNIC đã được điều chỉnh. Sau lãnh thổ Comoros, Madagascar, Mauritius, Mayotte, Reunion, và Seychelles đã được chuyển giao cho AfriNIC, khiến khu vực dịch vụ APNIC còn lại 56 nền kinh tế.





▲ Hội đồng Quản trị APNIC, tính từ trái qua: Kuo-Wei Wu, Ma Yan, Qian Hualin, Che-Hoo Cheng, Akinori Maemura, Billy Cheon, và Vinh Ngo.

Hội đồng Quản trị

Theo quy định, APNIC lập ra Hội đồng Quản trị (EC) bảy thành viên, những thành viên này trực tiếp được bầu ra theo tư cách thành viên cho nhiệm kỳ hai năm. Theo quy định, APNIC lập ra Hội đồng Quản trị (EC) bảy thành viên, những thành viên này trực tiếp được bầu ra theo tư cách thành viên cho nhiệm kỳ hai năm. Các thành viên Hội đồng Quản trị họp hàng tháng, chủ yếu là bằng các cuộc hội thảo qua điện thoại, tuy nhiên còn có những cuộc họp mặt trực tiếp tại các Cuộc họp Chính sách Mở rộng APNIC. Họ không được trả lương cho các nhiệm vụ của mình, tuy nhiên APNIC có thể tài trợ cho họ tham gia các cuộc họp quan trọng.

Năm 2005, thành viên Hội đồng Quản trị gồm:

- Akinori Maemura (Chủ tịch), thuộc Cơ quan Nghiên cứu và Phát triển Viễn thông Tokyo, là một ủy viên quản trị và giám đốc Sở IP JPNIC (nhiệm kỳ tới năm 2006)
- Moo-Ho Billy Cheon (Thư ký), trợ lý giám đốc quản lý IP, Trung tâm Thông tin Mạng Hàn Quốc thuộc Cơ quan Phát triển Internet Quốc gia Hàn Quốc (nhiệm kỳ tới năm 2007)
- Kuo-Wei Wu (Thủ quỹ), giám đốc điều hành của Hiệp hội Xúc tiến Doanh nghiệp Cơ sở Hạ tầng Thông tin Quốc gia (nhiệm kỳ tới năm 2007)
- Che-Hoo Cheng, Trưởng bộ phận kinh doanh IP khu vực Châu Á Thái Bình Dương, FLAG Telecom (nhiệm kỳ tới năm 2007)
- Qian Hualin, phó giám đốc Trung tâm Thông tin Mạng Máy tính, Học viện Khoa học Trung Quốc (nhiệm kỳ tới năm 2007)
- Vinh Ngo, Quản lý An ninh Tường lửa, CSC Úc (nhiệm kỳ tới năm 2006)
- Ma Yan, thành viên hội đồng quản trị Mạng Nghiên cứu và Giáo dục Trung Quốc (CERNET) (nhiệm kỳ tới năm 2007).

*Biên bản các cuộc họp Hội đồng Quản trị được trình bày trên website của APNIC tại:
<http://www.apnic.net/ec>*

Ban thư ký APNIC

Tính đến cuối năm 2005, ban thư ký APNIC đã có 47 nhân viên. Sự cải thiện không ngừng về các hệ thống và hoạt động nội bộ đã hạn chế sự tăng trưởng nhân viên tăng lên trong những năm gần đây, cho dù con số thành viên vẫn liên tục tăng lên. Đội ngũ nhân viên đa dạng của APNIC được lấy từ 20 quốc gia khác nhau với 19 ngôn ngữ trong khu vực

Quản lý Internet

Từ WSIS đến IGF

Năm 2005 sẽ được nhiều người ghi nhớ là năm mà các cuộc thảo luận về quản lý Internet đã bước vào giai đoạn trung tâm, đỉnh điểm là Hội nghị Thượng đỉnh Thế giới về Xã hội Thông tin lần thứ hai (WSIS II), được tổ chức ở Tunisia vào tháng 11. Giai đoạn đầu tiên của WSIS được tổ chức ở Geneva vào tháng 12 năm 2003, dẫn đến Bản Tuyên bố Nguyên tắc và Kế hoạch Hành động. Từ đó, mức độ quan tâm đến WSIS đã liên tục tăng lên trong cộng đồng Internet lẫn giới truyền thông đại chúng.

Ngay từ đầu, APNIC đã theo đúng quy trình WSIS, cả về quyền hạn riêng lẫn sự hợp tác với các RIR khác như các thành viên của Tổ chức Nguồn Thông số Internet (NRO). Sự cam kết về thời gian và nguồn tài nguyên cho WSIS rất có ý nghĩa, phản ánh tầm quan trọng của quy trình đối với tương lai Internet và các tác động tiềm tàng lên hệ thống cung cấp địa chỉ. Trong một diễn đàn với các thành phần liên quan đa dạng, những quan niệm sai lầm và sự tương tượng về hệ thống cung cấp địa chỉ Internet có thể lan truyền nhanh chóng và mạnh mẽ. Vì thế, các RIR và NRO đã làm việc tích cực trong năm 2005 để đảm bảo rằng thông tin được tập trung và cập nhật.

Trong suốt WSIS II, NRO tham gia với ISOC, ICANN, IETF, và vài tổ chức khác để thành lập 'Giàn hàng Internet' tại triển lãm 'ICT4all' của Hội nghị Thượng đỉnh. Giàn hàng này giúp phổ biến kiến thức về hệ thống hiện tại cho chính phủ, hội công dân, và đại diện các ngành công nghiệp, cũng như giới truyền thông đại chúng quốc tế.

Trong thời kỳ giữa các Hội nghị Thượng đỉnh, Nhóm Công tác Quản lý Internet (WGIG) đã được thành lập để phát triển định nghĩa làm việc về quản lý Internet; xác định các vấn đề chính sách công liên quan; và phát triển sự hiểu biết chung về các vai trò và trách nhiệm của các chính phủ, các tổ chức quốc tế, và các diễn đàn khác. Cộng đồng cung cấp địa chỉ được đại diện cho WGIG bởi Raúl Echeberria, giám đốc điều hành LACNIC.

WGIG đã báo cáo kết quả công việc vào tháng 6 năm 2005, định nghĩa quản lý Internet một cách đại khái là "sự phát triển và ứng dụng của các chính phủ, khối tư nhân, và hội công dân, trong các vai trò tương ứng của họ về các nguyên tắc, quy phạm, quy định, thủ tục ra quyết định và chương trình chung tạo nên sự phát triển và sử dụng Internet".

Kết quả cuối cùng của WSIS là một báo cáo có tên Chương trình Tunis, chấp nhận định nghĩa làm việc của WGIG nhưng vẫn để lại nhiều câu hỏi mở về tương lai của việc quản lý Internet. Tuy nhiên, Chương trình Tunis công nhận



▲ The NRO đã hợp tác với các tổ chức Internet khác để lập Giàn hàng Internet trong cuộc triển lãm ICT4all tại WSIS II



▲ Chủ tịch NRO Axel Pawlik phỏng vấn với giới truyền thông đại chúng thay mặt NRO. Axel cho biết NRO hài lòng rằng “các quy trình phát triển chính sách của các RIR đã được công nhận và củng cố bởi Chương trình Tunis”

rằng “những thu xếp hiện tại cho việc quản lý Internet đã hoạt động hiệu quả để làm cho Internet trở thành một môi trường rất mạnh mẽ, năng động và đa dạng về mặt địa lý như ngày nay”.

Tài liệu này cũng kêu gọi “một mô hình hợp tác nâng cao” và “sự củng cố các tổ chức quản lý nguồn Internet khu vực chuyên dụng để đảm bảo quyền lợi và quyền hạn quốc gia của các nước... để quản lý nguồn Internet của chính họ, trong khi vẫn duy trì sự phối hợp toàn cầu trong khu vực này”.

NRO đón nhận Chương trình Tunis như một quyết định rõ ràng cho các chính phủ không liên quan đến các vấn đề kỹ thuật và hoạt động hàng ngày của Internet. Trong khi công nhận tầm quan trọng của việc thu hút tất cả các thành phần liên quan, kết quả này tính đến hoạt động ổn định liên tục của Internet và là một kết quả thành công cho toàn bộ cộng đồng Internet.

Axel Pawlik, Chủ tịch NRO năm 2005, đã bày tỏ sự hài lòng của NRO rằng “các quy trình phát triển chính sách của các RIR đã được công nhận và củng cố bởi Chương trình Tunis”. Trong những tháng tới và sau đó nữa, chúng ta sẽ tiếp tục nỗ lực không ngừng để vượt tới các chính phủ, cũng như các thành phần liên quan khác, nhằm trao đổi quan điểm về các kết quả của Tunis và triển khai các điểm ưu tiên cho tương lai”.

Kiến nghị chi tiết nhất trong Chương trình Tunis là lập Diễn đàn Quản lý Internet (IGF) vào giữa năm 2006. IGF có nhiệm vụ thảo luận các vấn đề về chính sách công liên quan đến việc quản lý Internet và tạo điều kiện thảo luận các vấn đề chưa được tìm thấy bất kỳ nơi nào khác.

Trong khi chi tiết vẫn được nhìn nhận, IGF có thể là một cách hữu hiệu cho các chính phủ, hội công dân, khối tư nhân, và các tổ chức quốc tế để xúc tiến các vấn đề Internet xuyên biên giới các thành phần liên quan. Chương trình Tunis cẩn thận nêu rằng các cơ cấu và quy trình quản lý Internet hiện tại sẽ được IGF củng cố, không được thay thế. Chương trình cũng giải thích rằng IGF chỉ là một cơ quan cố vấn, không có quyền ép buộc thực hiện kiến nghị nào.

APNIC đã chỉ ra rằng nó sẽ tiếp tục tăng cường các mối quan hệ với những chính phủ ở khu vực Châu Á Thái Bình Dương và khuyến khích hội thoại nhiều hơn về các vấn đề kỹ thuật liên quan đến chính sách cung cấp địa chỉ IP. Tương tự như vậy, trong suốt năm 2006 và sau đó, NRO sẽ canh gác và có trách nhiệm về các cuộc thảo luận trong và quanh IGF, để trình bày đúng vị trí các tổ chức và cơ cấu cung cấp địa chỉ đã thiết lập.

Web site NRO tại: <http://www.nro.net>

Thái Bình Dương

Tách biệt với vai trò của mình trong NRO, APNIC cũng làm việc chặt chẽ với các tổ chức trong khu vực về các vấn đề quản lý Internet. Ví dụ, khi chuẩn bị cho WSIS II, APNIC cung cấp nguồn nhân lực cho cuộc Khảo sát các Ưu tiên Quản lý Internet của UNDP-APDIP cho khu vực Châu Á- Thái Bình Dương và dự án Hội thảo Khu vực Mở rộng về Quản lý Internet (ORDIG).

Các dự án UNDP-APDIP đã tạo ra một nhóm tài liệu nguồn đáng kể, có thể truy cập qua Cổng Quản lý Internet Châu Á Thái Bình Dương của APDIP:
<http://igov.apdip.net>

APNIC được Liên Hiệp Quốc chính thức thừa nhận

Vào đầu tháng 2, APNIC nhận được thông báo rằng Hội đồng Kinh tế và Xã hội Liên Hiệp Quốc (ECOSOC) đã chấp thuận đơn xin 'vị trí tư vấn đặc biệt' của họ. Điều này có nghĩa rằng APNIC bây giờ là một tổ chức phi chính phủ (NGO) chính thức, được Liên Hiệp Quốc thừa nhận và có thể cử các đại diện chính thức đến tham dự các cuộc họp và hội thảo của Liên Hiệp Quốc.

Tổng giám đốc APNIC Paul Wilson công nhận tầm quan trọng của bước phát triển mới nhất này. "Với WSIS, Liên Hiệp Quốc đã trở thành một diễn đàn trung tâm cho các cuộc thảo luận về quản lý Internet, và vai trò này có thể tiếp tục. Vị trí của chúng ta với tư cách là một tổ chức phi chính phủ chính thức cho thấy đóng góp của APNIC đã được công nhận, và sẽ giúp đảm bảo rằng quan điểm của các thành viên và thành phần liên quan của APNIC được lắng nghe."



▲ APNIC đã cung cấp dịch vụ của các nhân viên Kapil Chawla và Samantha Dickinson cho UNDP-APDIP để hỗ trợ bằng cuộc khảo sát về các điểm ưu tiên quản lý Internet và dự án ORDIG.



▲ Tại cuộc họp APNIC 19 ở Kyoto, UNDP-APDIP đã tổ chức một cuộc thảo luận về quản lý Internet có tiêu đề "Những câu trả lời sai cho các câu hỏi sai? Các điểm ưu tiên chính sách để hoàn thiện Internet".



▲ Son Tran – Quản lý Dịch vụ Nguồn lực – giải thích rằng “bất cứ khi nào có thể, chúng tôi đều cố mở bàn giải đáp thắc mắc để tạo cho mọi người những cơ hội tốt nhất được giúp đỡ khi họ cần.”



▲ Hệ thống “chat” trực tiếp được giới thiệu năm 2005 cung cấp một giao diện đơn giản để mọi người có được sự giúp đỡ tức thì, mang tính tương tác từ một quản trị viên máy chủ APNIC.

Đặt khách hàng lên trên hết

Dự án Khách hàng là trên hết

Ban thư ký APNIC luôn quan tâm đến ý kiến phản hồi nhận được từ các kênh như cuộc khảo sát, hội họp, sự kiện đào tạo và các câu hỏi ở bàn giải đáp thắc mắc hàng ngày. Chủ đề nhất quán nổi lên trong sự phản hồi này là nhiều người nhận thấy các chính sách và thủ tục của APNIC thật phức tạp. Đáp lại, ban thư ký đã lập một tập hợp các dự án gọi là “Khách hàng là trên hết”, nhằm mục đích liên tục cải thiện mọi dịch vụ APNIC và đơn giản hóa các thủ tục.

Giai đoạn đầu tiên của dự án Khách hàng là trên hết bao gồm việc phân tích các hệ thống và lưu lượng công việc trong tổ chức và xác định các vùng cần cải thiện nhất. Một số công việc hiện đang thực hiện bao gồm: xây dựng lại tất cả các biểu mẫu web hiện hữu và phát triển một công cụ tạo biểu mẫu tập trung vào người sử dụng; đơn giản hóa các thủ tục yêu cầu và cấp chứng chỉ số; cải thiện lượng truy cập website và điều chỉnh nội dung web; và phát triển các công cụ trực tuyến đơn giản cho mọi người để chỉ ra liệu họ có đủ điều kiện sử dụng các nguồn này và những mức phí nào sẽ áp dụng.

Đến bây giờ, nhiều phần trong công việc này đang được thực hiện sau hậu trường và các nỗ lực được thực hiện ở nhiều vùng sẽ bắt đầu được chứng kiến vào năm 2006. Tuy nhiên, các nỗ lực liên quan khác đã cung cấp các dịch vụ cải thiện và tiếp cận khách hàng dễ dàng hơn.

Vào tháng 8 năm 2005, hoạt động của bàn giải đáp thắc mắc APNIC đã được mở rộng bằng cách giới thiệu một hệ thống “chat” trực tiếp. Dịch vụ dựa trên web này, được kết nối từ trang chủ, cung cấp một giao diện đơn giản cho mọi người để có được sự giúp đỡ tức thì, mang tính tương tác từ một quản trị viên máy chủ APNIC. Quản trị viên máy chủ này có thể dán trong các liên kết để giúp đưa mọi người đến những phần liên quan của website, hoặc đơn giản là cho lời khuyên về vấn đề sắp tới. Người sử dụng cũng có thể chọn để có một bản ghi phiên họp được gửi e-mail tự động đến họ để tham khảo trong tương lai.

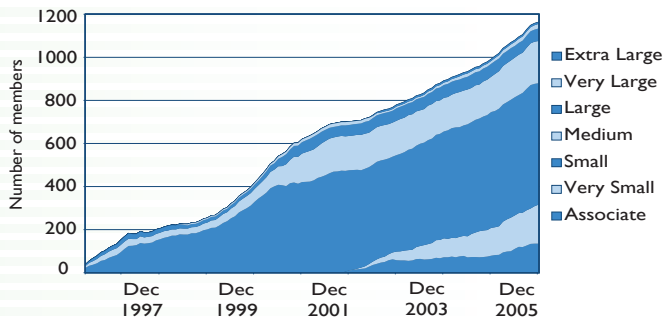
Cũng trong năm 2005, ban thư ký mở rộng khả năng tiếp cận bàn giải đáp thắc mắc bằng cách cung cấp dịch vụ trong nhiều ngày quốc lễ. Các ngày quốc lễ sẽ khác nhau ở từng khu vực”, Son Tran – Quản lý Dịch vụ Nguồn lực – nói, “Người dân Trung Quốc hay Fiji hay Ấn Độ không thể liên quan đến ngày lễ ở Úc. Vì thế bất cứ khi nào có thể, chúng tôi đều cố mở bàn giải đáp thắc mắc để tạo cho mọi người những cơ hội tốt nhất được giúp đỡ khi họ cần.”

“Chúng tôi cũng bắt đầu công việc năm 2005 về điều mà chúng tôi hy vọng sẽ tạo nên sự khác biệt lớn cho các thành viên của chúng tôi khắp khu vực”, Sơn giải thích. Từ trước đến nay, đối với nhiều người, việc liên hệ qua điện thoại đến bàn giải đáp thắc mắc bị hạn chế bởi vấn đề chi phí. Nhưng vào năm 2005, ban thư ký APNIC đã cải đặt cơ sở hạ tầng điện thoại VoIP. “Chúng tôi sẽ bắt đầu cung cấp các dịch vụ VoIP năm 2006 để cho phép gọi điện thoại dễ dàng, miễn phí đến bàn giải đáp thắc mắc, điều này thực sự sẽ giúp nhiều người linh hoạt hơn trong cách liên hệ với APNIC.”

Tình hình thành viên

Năm 2005 là một năm tốt đẹp cho việc tăng trưởng thành viên tại APNIC. Số tăng thêm thực tế trong năm là 179 thành viên là mức tăng lớn nhất của APNIC từ năm 2000 và là năm tăng trưởng thành viên cao thứ hai trong lịch sử APNIC. Con số tăng thêm này bao gồm 253 thành viên mới, nhưng có 74 người chấm dứt, nâng tổng số cuối năm lên 1.157 thành viên.

Membership growth (cumulative, by category)

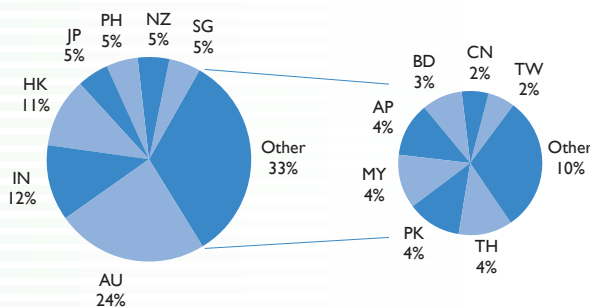


Trong những năm gần đây, đa số thành viên mới đến từ Ấn Độ và Úc, nhưng nhiều nền kinh tế khác, như Thái Lan, New Zealand, Philippines, và Hồng Kông cũng tiếp tục tăng trưởng mạnh.

Phân tích thành viên vào cuối năm 2005

Membership tier	Number of members
Extra large	8
Very large	20
Large	56
Medium	196
Small	568
Very small	174
Associate	135
total	1157

Geographic distribution of members



Xây dựng mạng lưới cộng đồng

Các Cuộc họp Chính sách Mở rộng APNIC



▲ Miwa – Quản lý Sự kiện Hành động – nói: “Việc tổ chức các cuộc họp lớn cho đối tượng khán giả đa dạng là một thử thách rất lớn”.



▲ Phiên họp Nhóm Internet Đặc biệt tại APNIC 19 ở Kyoto, Nhật Bản.



▲ Các hoạt động xã hội tại các cuộc họp APNIC thường có đặc điểm các buổi biểu diễn văn hóa địa phương.

Các cuộc họp chính sách mở rộng APNIC là buổi trình bày công khai của ‘cộng đồng’ Internet trong khu vực này. Theo ý nghĩa chính thức, chúng là một giai đoạn quan trọng trong quy trình phát triển chính sách và thiết lập định hướng cho tổ chức. Nhưng nói theo kiểu ít trang trọng hơn, chúng tạo ra các mối quan hệ cá nhân xuyên các ranh giới về địa lý và tổ chức.

APNIC và các RIR khác tồn tại vì các điều hành viên mạng lưới có chung mối quan tâm về một hệ thống cung cấp địa chỉ ổn định. Các cuộc họp chính sách mở rộng đem lại một số cơ hội tốt nhất để diễn giải mối quan tâm chung đó thành ý thức mục đích chung. Việc đối thoại và chia sẻ kiến thức dẫn đến tiến trình này. Điều này xảy ra trong các phiên họp chính thức, tại hành lang, bữa ăn trưa, và tại các sự kiện xã hội.

Đối với ban thư ký APNIC, cuộc họp chính sách mở rộng là một cách quan trọng để chứng minh công khai sự minh bạch và trách nhiệm. Có rất nhiều điều để nói về các hoạt động báo cáo và lắng nghe nhu cầu, mối bận tâm và ý tưởng. Các kênh giao tiếp với nhân viên APNIC luôn luôn mở, nhưng ‘dãi tần con người’ có giá trị và sự tập trung vào các vấn đề sẽ giúp các cuộc họp chính sách mở rộng trở thành động cơ chính để phát triển cho khu vực.

Điều quan trọng là cần chia sẻ các cơ hội này quanh khu vực, để mở ra những cơ hội tham gia cho càng nhiều thành viên trong cộng đồng càng tốt. Năm 2005, Kyoto, Nhật Bản và Hà Nội, Việt Nam đã tổ chức các cuộc họp này, mỗi thành phố đều đem lại một thuận lợi riêng cho các sự kiện này. Việc tổ chức cho cuộc họp ở Hà Nội được điều phối bởi Miwa Fujii (hoạt động trong vị trí của Vivian Yang hiện đang nghỉ sinh).

“Việc tổ chức các cuộc họp lớn cho đối tượng khán giả đa dạng là một thử thách rất lớn”, Miwa nói. Nhưng với mỗi cuộc họp các quy trình của chúng tôi được cải thiện. Ví dụ, hệ thống đăng ký cuộc họp mới do phòng phần mềm APNIC phát triển đã tạo ra sự khác biệt lớn cho cách chúng ta lập kế hoạch cuộc họp và công tác hậu cần tại chỗ.”

Hệ thống đăng ký cuộc họp mới này giờ đây cũng được APRICOT sử dụng, phản ánh mức độ hợp tác cao liên tục giữa APNIC và các tổ chức Internet khác.

Tạo điều kiện tiếp cận các cuộc họp

Trong khi APNIC làm việc tích cực để giới hạn các cuộc họp trong khả năng chi trả, một thực tế không may là chi phí đi lại đã khiến nhiều thành viên không thể tham dự. APNIC có các chiến lược phù hợp để giải quyết vấn đề này. Một chương trình tài trợ đã hoạt động nhiều năm nay, cung cấp sự tài trợ ngân quỹ để tham dự các cuộc họp cho một số lượng giới hạn những thành viên từ những nước đang phát triển trong khu vực. Đối với APNIC 20, sáu thành viên – từ Bangladesh, Lào, Nepal, và Sri Lanka – đã nhận được sự hỗ trợ tài chính (APRICOT cung quản lý các quỹ tài trợ để tham dự các cuộc họp APRICOT/APNIC).

Chiến lược chính khác để tạo điều kiện tiếp cận các cuộc họp là cung cấp cho mọi người những cách tham gia từ xa. Bây giờ mọi người có thể theo dõi các cuộc thảo luận trong những cuộc họp chính sách mở rộng APNIC bằng video và các bản ghi cuộc họp trực tiếp (thông qua trình duyệt web hay người sử dụng “chat”) Họ cũng có thể tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến và đặt câu hỏi thông qua “chat”. Website bảo mật MyAPNIC cũng hỗ trợ việc bỏ phiếu trực tuyến, đã được sử dụng chính thức lần đầu tiên vào năm 2005, cho cuộc bầu chọn Hội đồng Tổ chức Hỗ trợ Quản lý Địa chỉ (ASO). Trong các cuộc họp sắp tới, APNIC sẽ mở rộng các phương án tham gia từ xa bằng cách bổ sung tính năng âm thanh trực tiếp và tải âm thanh podcast.

Chúng tôi đã thiết lập tốt các phương án tham gia từ xa”, Anne Lord – Giám đốc Truyền thông APNIC – giải thích. “Thách thức của chúng tôi bây giờ là phổ biến những khả năng này để thực sự khuyến khích những ai không thể đích thân tham gia sẽ sử dụng các phương án trực tuyến. Nhưng công cụ này có nghĩa là dù bạn ở đâu, bạn vẫn có thể cảm thấy như bạn đang tham gia hội thoại. Mọi người trước đây luôn có thể tham gia thảo luận trên danh sách gửi thư, nhưng giờ đây mọi người, dù ở bất cứ nơi đâu, cũng đều có thể cất giọng nói trong cuộc họp.”

Một video ngắn về các cuộc họp chính sách mở rộng, toàn bộ do nhân viên APNIC sản xuất, có sẵn tại: <http://www.apnic.net/multimedia>

Làm việc với các cộng đồng kỹ thuật

Các diễn đàn quan trọng khác về phát triển Internet trong khu vực diễn ra trong nhiều cộng đồng điều hành viên khác nhau. Năm 2005, APNIC tự hào tăng sự hiện diện của mình ở các cuộc họp như SANOG, PacNOG, và NZNOG. Nhưng cuộc họp này tập hợp các cộng đồng ở gần cơ chung các mối quan tâm lại với nhau và là một cơ hội lớn để APNIC học hỏi nhiều hơn về các bước phát triển trong khu vực cũng như cung cấp việc đào tạo, cập nhật, và tham khảo ý kiến nhiều đối tượng khán giả khác nhau một cách thân mật. Ở một số vùng



▲ Giám đốc truyền thông Anne Lord giải thích rằng các công cụ tham gia từ xa cho phép những người không thể đích thân tham sự các cuộc họp “vẫn cảm thấy như bạn đang tham gia hội thoại”.



▲ Các công nghệ như video và bản ghi trực tiếp cho phép mọi người theo dõi các cuộc họp APNIC vào thời gian thực tế từ bất cứ nơi nào trên thế giới.



▲ Tài liệu ngắn về các cuộc họp của APNIC có sẵn trên mạng.



▲ PACNOG 1 tập hợp cộng đồng hoạt động Internet khu vực Thái Bình Dương lại với nhau. (Photo © Philip Smith 2005)

xa hơn trong khu vực, việc cộng đồng ISP có thể tiếp cận sự đào tạo kỹ thuật thực hành và chia sẻ kiến thức là không thường xuyên lắm. Các cuộc họp cộng đồng điều hành viên cung cấp cơ hội này.

Năm 2005, APNIC cũng đăng ký vào các Biên bản Thống hiểu (MoU) với một vài hiệp hội ISP Nam Á, cùng sự chú ý tăng cơ hội đào tạo và hợp tác ở các sự kiện địa phương. APNIC cũng tiếp tục hỗ trợ lưu trữ web và danh sách gửi thư cho vài tổ chức, như PacNOG, APRICOT, và APOPS để giúp các cơ quan này giao tiếp hiệu quả và xây dựng các mối quan hệ trong cộng đồng.

Phối hợp với các RIR và NRO

Các RIR (AfriNIC, APNIC, ARIN, LACNIC, và RIPE NCC) luôn có mối quan hệ gần gũi, hợp tác. Sự hợp tác này bao gồm những chuyến thăm lẫn nhau của nhân viên, đại diện tại các cuộc họp chính sách mở rộng của các bên với nhau, chia sẻ kiến thức và phối hợp kỹ thuật. Một trong những bước phát triển quan trọng nhất trong cộng đồng RIR năm 2005 là sự xuất hiện sau cùng của AfriNIC với tư cách là một RIR hoạt động hoàn chỉnh. Đối với APNIC, điều này liên quan đến việc chuyển giao trách nhiệm phân phối nguồn tài nguyên ở Comoros, Madagascar, Mauritius, Mayotte, Reunion, và Seychelles. APNIC cũng tham gia cùng ARIN, LACNIC, và RIPE NCC để đóng góp 100.000 USD nhằm giúp đỡ AfriNIC thiết lập các hoạt động của họ. Vào tháng 11 năm 2005, APNIC tổ chức một chuyến viếng thăm của Frank Nnebe – Kỹ sư phần mềm cao cấp của AfriNIC – đến để tìm hiểu thêm về các hoạt động kỹ thuật của APNIC, như MyAPNIC và hệ thống quản lý tài nguyên.

Nhiều khía cạnh trong mối quan hệ giữa các RIR đã được nghi thức hóa theo biểu ngữ của Tổ chức Nguồn Thông số Internet, vốn được lập vào cuối năm 2003 để bảo vệ các nguồn tài nguyên số chưa phân phối, để thúc đẩy và bảo vệ quy trình phát triển chính sách từ dưới lên, và để hành động như một tiêu điểm nhằm thu hút thông tin cộng đồng Internet vào hệ thống RIR. Năm 2005, nhiều công việc của NRO liên quan đến việc tham gia vào các diễn đàn quản lý Internet, đặc biệt là WSIS II ở Tunis. Năm 2005, NRO cũng trình bày các báo cáo thống kê thường lệ, điều phối một lượng công việc kỹ thuật đang kể trong năm 2005 (bao gồm các dự án về những dịch vụ DNS đảo nghịch 6-to-4 và các giao thức đăng ký chung), và tạo điều kiện cho các bước phát triển chính sách được phối hợp toàn cầu thông qua các cộng đồng khác nhau trong khu vực.

Đại diện cho APNIC tại các diễn đàn toàn cầu

Nhân viên APNIC đại diện cho khu vực ở hơn 35 sự kiện khắp thế giới năm 2005, bao gồm các cuộc họp RIR và NIR; các diễn đàn điều hành viên; các cuộc họp toàn cầu, khu vực và địa phương; và nhiều diễn đàn kỹ thuật khác.

Phát triển chính sách

Quy trình phát triển chính sách

Các chính sách của APNIC đã được phát triển bởi các thành viên APNIC và cộng đồng Internet rộng hơn trong một quy trình thảo luận và nhất trí cởi mở. Các đề xuất chính sách được đưa vào danh sách gửi thư SIG ít nhất là một tháng trước khi diễn ra các cuộc họp APNIC. Sau khi thảo luận và phê chuẩn tại các cuộc họp APNIC, các đề xuất được đăng nhập trở lại vào danh sách gửi thư cho một thời kỳ góp ý kéo dài tám tuần. Sau thời gian góp ý này, Hội đồng Quản trị APNIC xác nhận các đề xuất chính sách đạt được sự nhất trí của cộng đồng. Thời hạn kéo dài này được thiết lập để cho phép tất cả các thành viên của cộng đồng Internet, chứ không chỉ những người tham dự các cuộc họp APNIC, chủ động tham gia vào việc phát triển chính sách.

Năm 2005, Save Vocea trở thành Quản lý Phát triển Chính sách của APNIC, chuyển từ vai trò của ông trước đây là Chuyên viên Nghiên cứu và Liên lạc cho Thái Bình Dương. Ông lưu ý rằng một trong những thách thức lớn nhất ở vị trí mới này là khuyến khích “cộng đồng Châu Á Thái Bình Dương tích cực tham gia vào tất cả các giai đoạn trong quy trình phát triển chính sách này”.

Ông giải thích: “Cách mà chúng ta đang giải quyết là hợp lý hóa cách chúng ta theo dõi các cuộc thảo luận về chính sách và chúng ta cũng đang tiếp tục cố gắng nâng cao nhận thức về cách thức hoạt động của quy trình”.

Việc sử dụng ngày càng tăng các công cụ tham gia từ xa tại các cuộc họp APNIC là một đặc điểm của năm 2005, cho phép những ai không thể đích thân tham dự có thể bắt sóng bằng cách đọc những bản ghi cuộc họp trực tiếp hoặc xem video trực tiếp”, Save nói. “Sau đó họ có thể giao tiếp trở lại với nhân viên ban thư ký tại cuộc họp thông qua hình thức “chat” trực tiếp nếu họ muốn tham gia cuộc hội thoại. Chúng ta đang trông đợi cải thiện những công cụ này và thậm chí giúp chúng dễ sử dụng hơn vào năm 2006.”

Những thay đổi chính sách và cập nhật liên quan trong năm 2005

Những đề xuất về chính sách sau đây đã đạt được sự nhất trí và được Hội đồng Quản trị phê chuẩn năm 2005:

[prop-005-v005] Chính sách IANA để phân phối các khối IPv6 cho các Cơ quan Đăng ký Internet Khu vực (chính sách toàn cầu)

Đây là một đề xuất nêu rõ các điều kiện và quy mô phân phối IPv6 từ IANA cho các RIR. Là một chính sách toàn cầu, phiên bản chính thức phải được cả năm RIR phê chuẩn trước khi thực hiện.



▲ Chuyên viên Nghiên cứu và Liên lạc trước đây cho khu vực Thái Bình Dương, Save Vocea, giờ là Quản lý Phát triển Chính sách của APNIC.

Các Nhóm Đề tài Riêng (SIG) APNIC năm 2005

Chính sách SIG

Kenny Huang (Chủ tịch)
Eugene Li & Toshiyuki
Hosaka (Đồng chủ tịch)

Định tuyến SIG

Philip Smith (Chủ tịch)
Randy Bush (Đồng chủ tịch)

IX SIG

Philip Smith (Chủ tịch)
Che-Hoo Cheng (Đồng chủ tịch)

Cơ sở dữ liệu SIG

Xing Li (Chủ tịch)
Hakikur Rahman (Đồng chủ tịch)

SIG kỹ thuật IPv6

Kazu Yamamoto (Chủ tịch)
Tomohiro Fujisaki & Tao
Chen (Đồng chủ tịch)

NIR SIG

Izumi Okutani (Chủ tịch)
David Chen (Đồng chủ tịch)

SIG hoạt động DNS

Joe Abley (Chủ tịch)

[\[prop-026-v001\] APNIC đề xuất bản số liệu thống kê địa chỉ](#)

Đây là một đề xuất cho APNIC để xuất bản số liệu thống kê chỉ định địa chỉ.

[\[prop-027-v001\] Giai đoạn hai của chương trình sử dụng thử nghiệm IPv4 vùng lớn để triển khai IPv6 trong tương lai](#)

Đây là một đề xuất cho phép mở rộng chương trình sử dụng thử nghiệm IPv4 quy mô lớn hiện tại, tùy theo một vài điều kiện bổ sung. Chương trình này là một sáng kiến của Hội đồng Xúc tiến IPv6 Nhật Bản được thiết kế để nghiên cứu và khuyến khích triển khai IPv6 bằng cách dùng những phần phân phối lớn về vùng IPv4 đã được cấp trước đây.

[\[prop-030-v002\] Phản đối dịch vụ DNS đảo nghịch ip6.int trong APNIC](#)

Đây là một đề xuất xúc tiến với sự phản đối hoàn toàn về các dịch vụ DNS đảo nghịch ip6.int. Sự chấp nhận đề xuất này cũng giao cho ban thư ký nhiệm vụ thu thập số liệu thống kê tình trạng hư hỏng của sự tra cứu ip6.int và phạm vi các tên miền chưa được chuyển giao và báo cáo lại cho Nhóm Đề tài Riêng về các hoạt động DNS tại APNIC 21.

[\[prop-031-v002\] Đề xuất điều chỉnh chính sách sử dụng và chỉ định APNIC IPv6](#)

Trong suốt quy trình phát triển chính sách, đề xuất này được tách làm hai phần. Phần 1 đề xuất rằng việc đánh giá các điểm phân phối IPv6 sau đó nên dựa trên giá trị tỉ suất HD là 0,94. Điều này đã đạt được sự nhất trí và được Hội đồng Quản trị phê chuẩn. Phần 2 đề xuất thêm một điểm phân phối cuối /56 (bổ sung cho /64 và /48) và biến nó thành lượng phân phối mặc định cho các điểm cuối SOHO. Điều này không đạt được sự nhất trí.

Bạn có thể theo dõi sự phát triển các đề xuất chính sách cá nhân tại:

<http://www.apnic.net/docs/policy/proposals>

Giáo dục và đào tạo

Kết hợp nội dung mới với các phương pháp học mới

Phòng đào tạo của APNIC xuất hiện năm 2005 với mục tiêu chiến lược chấp nhận một phương pháp giống kinh doanh trong việc đào tạo cho khu vực. Trong thực tế, điều này có nghĩa là phát triển cơ cấu phí chính thức, chọn lọc các lợi ích tài trợ, cải thiện truyền thông, và phát triển tài liệu khóa học bổ sung.

Tài liệu mới này bao gồm một khóa học kỹ thuật bổ sung, Hội thảo Giới thiệu Định tuyến trong ba ngày, vốn đã được triển khai để đáp lại ý kiến phản hồi nhận được trong những năm trước đây, và hai lớp bồi dưỡng nửa ngày mới về thư rác và bảo mật.

Việc phát triển và mở rộng các dịch vụ đào tạo chỉ có thể thực hiện hiệu quả nếu nhu cầu của cộng đồng được hiểu đúng. Năm 2005, các giảng viên đào tạo APNIC đã nỗ lực hơn trong việc thu thập ý kiến phản hồi và đề xuất.

“Chúng tôi đã tập trung xem lại và thiết kế lại các biểu mẫu đánh giá và phản hồi về đào tạo”, Chuyên gia đào tạo cao cấp Champika Wijayatunga giải thích. “Điều này đã giúp chúng tôi thu thập nhiều thông tin hơn để phân tích các nhu cầu thành viên tốt hơn. Do đó, giờ đây chúng tôi có nhiều thông tin hơn về nhân khẩu tham dự, sự phù hợp và hiệu quả của các khóa học hiện tại của chúng tôi, và những đề xuất để cải thiện việc đào tạo của chúng tôi.”

Một trong những mục tiêu chiến lược của APNIC cho chương trình đào tạo là xây dựng một môi trường học qua mạng mạnh mẽ để đáp ứng tốt hơn các nhu cầu thành viên, đặc biệt là những người ở nơi xa mà việc đào tạo do giảng viên trực tiếp hướng dẫn là không thực tế. Khi theo đuổi mục tiêu này, Sall'ee Ryman đã tham gia APNIC năm 2005 với tư cách chuyên viên đào tạo/phát triển học qua mạng. Sall'ee đã mang nhiều kinh nghiệm giảng dạy và sản xuất truyền thông vào vai trò này và trước đây đã từng được giải thưởng giảng dạy xuất sắc trong các dự án học qua mạng.

Nhìn về phía trước, trọng tâm chính của phòng đào tạo cho năm 2006 bao gồm việc tiếp tục hội thảo giới thiệu định tuyến mới, ra mắt một hội thảo Dịch vụ IPv6, và phát triển một chương trình học qua mạng ban đầu.



▲ Sall'ee Ryman đã tham gia APNIC với tư cách chuyên viên đào tạo / phát triển học qua mạng. Sall'ee đang phát triển một chương trình học qua mạng sẽ bắt đầu vào năm 2006.



▲ Chuyên gia đào tạo cao cấp Champika Wijayatunga giúp các học viên trong suốt cuộc hội thảo thực hành.



▲ Chuyên viên đào tạo Amante Alvaran trình bày buổi đào tạo trong suốt APNIC 20 ở Hà Nội.

Chuyển giao đào tạo trong năm 2005

In 2005, APNIC delivered 34 training sessions in 22 different locations:

Bangkok, TH

Delhi, IN

Dhaka, BD

Guangzhou, CN

Hamilton, NZ

Hangzhou, CN

Hanoi, VN

Hong Kong, HK

Jakarta, ID

Karachi, PK

Kuala Lumpur, MY

Kyoto, JP

Langzhou, CN

Makati, PH

Nadi, FJ

Port Moresby, PG

Singapore, SG

Sydney, AU

Taipei, TW

Thimphu, BT

Ulaan Baatar, MN

Vientiane, LA

Lịch đào tạo và tài liệu khóa học có sẵn ở:

<http://www.apnic.net/training>

Đào tạo nhân viên NIR

Khi mở rộng lâu dài các dịch vụ đào tạo của mình, APNIC cũng tổ chức đào tạo nhân viên NIR trong các thời kỳ ngắn, nơi họ có thể tham dự các buổi đào tạo nội bộ, chia sẻ kinh nghiệm về các vấn đề hoạt động, và làm việc cạnh các quản trị viên máy chủ APNIC. Năm 2005, APNIC đã tổ chức cho Dong Yan và Shen Zhi từ CNNIC.

Những NIR muốn thảo luận về việc đào tạo nhân viên có thể diễn ra trong tương lai nên liên hệ <helpdesk@apnic.net>.

Tăng cường cơ sở hạ tầng của APNIC

Tăng cường cơ sở hạ tầng và nâng cấp dịch vụ

Việc phát triển cơ sở hạ tầng kỹ thuật của APNIC là một quy trình liên tục. Cần liên tục phát triển các dịch vụ và cũng cần đạt được một trong những mục tiêu chính của APNIC, đảm bảo việc đăng ký được toàn vẹn.

Dự án chính năm 2005 là chuyển giao các dịch vụ quan trọng của APNIC cho một cơ sở có địa điểm ở xa. Kết quả là sự sẵn sàng và đáng tin cậy của các dịch vụ APNIC được cải thiện.

Khi giải thích các định hướng chiến lược của APNIC, Quản lý Dịch vụ Kỹ thuật – Sanjaya – thu hút sự chú ý vào “việc sử dụng công nghệ ngày càng tăng của chúng ta để chuyển giao các dịch vụ tốt hơn cho những thành phần liên quan APNIC”.

Một ví dụ điển hình là cơ sở hạ tầng VoIP mới được cài đặt năm 2005. Hệ thống VoIP này đã được triển khai nội bộ để thay thế cho hệ thống điện thoại PABX hiện có. Hệ thống này đang đem lại các lợi ích về mặt chi phí, cho phép các nhân viên đi công tác gọi điện về văn phòng miễn phí. Nhưng những lợi ích này sẽ nhanh chóng lan rộng ra ngoài văn phòng.

“VoIP sẽ trở thành một dịch vụ cho thành viên”, Sanjaya giải thích. “Chúng tôi đã và đang triển khai hệ thống này với sự chú tâm vào việc nâng cấp nó cùng bạn giải đáp thắc mắc năm 2006. Cơ sở hạ tầng mà chúng tôi đang phát triển sẽ cho phép thành viên lập các tài khoản VoIP, nghĩa là họ sẽ sớm có thể gọi điện miễn phí cho bạn giải đáp thắc mắc từ khắp mọi nơi trên thế giới.”

Tiếp tục phát triển MyAPNIC

Nhiều công việc do nhóm Kỹ thuật thực hiện không trực tiếp được nhìn nhận ngoài ban thực kỹ. Nhiệm vụ chính của việc liên tục nâng cấp tất cả các hệ thống đăng ký và quản lý thành viên của APNIC vẫn tiếp tục trong suốt năm 2005. Dự án này đảm bảo dữ liệu nhất quán và đáng tin cậy hơn đồng thời giúp các dịch vụ công cộng được hiệu quả hơn bằng cách cho phép sự tự động hóa hệ thống tốt hơn. Nhưng trong khi nhiều phần trong công việc này dựa trên các hệ thống phụ trợ, một số phần việc lại có bề mặt chung, với website bảo mật MyAPNIC là ví dụ nổi bật nhất.

Năm 2005, MyAPNIC được dùng cho cuộc bầu chọn trực tuyến đầu tiên của APNIC (cho vị trí trống trong Hội đồng Tổ chức Hỗ trợ Quản lý Địa chỉ Internet ASO) Việc bỏ phiếu trực tuyến sẽ được sử dụng lại vào đầu năm 2006 để chọn nhân sự cho các vị trí sắp mãn hạn trong Hội đồng Quản trị.



▲ Quản lý Dịch vụ Kỹ thuật Sanjaya giải thích rằng cơ sở hạ tầng VoIP mà nhóm ông phát triển năm 2005 sẽ trở thành các dịch vụ thành viên quan trọng vào năm 2006.



▲ Một phiên bản MyAPNIC mới, được tối ưu hóa để có hiệu quả cao hơn trong các môi trường băng thông thấp, đã được phát triển năm 2005, sẽ được giới thiệu vào năm 2006.

Bỏ phiếu trực tuyến là cách thực sự quan trọng để các thành viên không thể đến cuộc họp vẫn tham gia bỏ phiếu được”, Sanjaya nói. “Dù chúng ta luôn có hình thức bỏ phiếu ủy nhiệm, nhưng bỏ phiếu trực tuyến vẫn dễ quản lý hơn và có thể được các thành viên sử dụng nhiều hơn so với hệ thống ủy nhiệm.”

Bước phát triển MyAPNIC khác tiếp tục trong suốt năm 2005, đặc biệt là công việc phát triển một phiên bản ứng dụng mới, được tối ưu hóa để hiệu suất hoạt động nhanh hơn, cụ thể là trong môi trường băng thông thấp. Phiên bản mới này sẽ được phát hành vào năm 2006.

Chứng nhận nguồn

Trung tâm của MyAPNIC là công nghệ chứng chỉ số. APNIC tính đến nay đã thực hiện quyền chứng nhận được vài năm trong sự hỗ trợ của MyAPNIC. Năm 2005, phòng Kỹ thuật bắt đầu làm việc về chương trình mở rộng rất quan trọng đối với việc sử dụng các chứng chỉ X.509. Theo sau mô hình được cung cấp bởi RFC 3779, APNIC đã bắt đầu thử nghiệm để chứng nhận nguồn tài nguyên số Internet. Điều này có những hàm ý quan trọng đối với sự an toàn của việc nắm giữ nguồn tài nguyên trong khu vực này và trên toàn cầu. Nếu việc thử nghiệm tiến triển thành công, việc chứng nhận nguồn được dự kiến sẽ được cung cấp như một dịch vụ hoàn chỉnh vào năm 2006.

Chống thư rác thành công

Thư rác từ lâu đã được xem là một trong những khía cạnh tồi tệ nhất của Internet. Năm 2005, phòng Kỹ thuật đã thực hiện một hệ thống lập danh sách xám, sử dụng các thông điệp lỗi SMTP tạm thời để khóa thư đến trong lần gửi đầu tiên. Trong khi các máy chủ nhận thư hợp pháp được cấu hình để thư lại (thường là chỉ với sự chậm trễ rất ngắn), bản chất của máy chủ nhận thư rác là chúng sẽ xếp thư này vào diện không nhận được vĩnh viễn.

Quản trị viên hệ thống cao cấp Terry Manderson giải thích: “Kết quả của điều này là ban thư ký APNIC thấy được sự giảm thư rác tức thì và tác dụng đến 90%. Đây là những lợi ích rõ ràng cho tính hiệu quả trong các dịch vụ APNIC”.

Các liên kết đến thông tin về kỹ thuật lập danh sách xám có sẵn từ phần ‘Spam’ (thư rác) của website ICONS tại địa chỉ: <http://icons.apnic.net>

Phổ biến thông điệp

Tập trung vào giao tiếp

Một trong những vấn đề quan trọng nhất được xác định trong kế hoạch chiến lược của APNIC là nhu cầu liên tục cải thiện tất cả các lĩnh vực trong giao tiếp. Vào cuối năm 2004, việc tái cơ cấu trong ban thư ký đã đưa Anne Lord vào vị trí Giám đốc Truyền thông, chịu trách nhiệm về các hoạt động giao tiếp bên ngoài và điều phối việc giao tiếp giữa các bộ phận trong ban thư ký.

Năm 2005, khả năng giao tiếp hiệu quả của APNIC được tăng cường thêm nhờ sự bổ nhiệm Holly Qi làm chuyên viên truyền thông tiếp thị, tham gia cùng điều phối viên mở rộng Nurani Nimpuno và chuyên viên liên lạc Nam A Kapil Chawla. Nhóm này đã cùng nhau làm việc suốt năm 2005 để xác định những thông điệp quan trọng nhất trong môi trường hiện tại và tìm những cách hiệu quả nhất để đưa những thông điệp này ra cộng đồng..

Anne Lord giải thích: “Với những cuộc thảo luận toàn cầu hiện nay về quản lý Internet, việc giao tiếp rõ ràng với cộng đồng của chúng ta chưa bao giờ quan trọng hơn lúc này. Năm 2005, các vấn đề quản lý Internet đã nổi bật hơn trước đây và có nhiều lợi ích. Ví dụ, bằng cách hỗ trợ cho các dự án quản lý Internet UNDP-APDIP, chúng ta đã có thể đảm bảo rằng cộng đồng cung cấp địa chỉ được trình bày và hiểu đúng”.

Các hiệp hội ISP có mối quan hệ mật thiết với các điều hành viên trong những địa phương. Bằng cách đăng ký vào các biên bản thông hiệu với nhiều hiệp hội khác nhau, APNIC đã cải thiện khả năng lắng nghe và đáp ứng nhu cầu của ISP trong những vùng mà cho đến nay vẫn liên quan một cách hạn chế đến cộng đồng APNIC.

“Năm 2005 chúng ta đã nỗ lực nhiều để tham gia các diễn đàn trong phân khu như SANOG, PacNOG, và NZNOG. Chúng ta cũng đã làm việc chặt chẽ với các cơ quan khác như PITA, NSRC, và các nhóm ISP trong khu vực”, Anne nói. “Làm như vậy, chúng ta giúp liên kết các cơ quan này với cộng đồng Internet rộng hơn. Nhưng quan trọng không kém là chúng ta phải tìm hiểu nhiều hơn về các nhu cầu, mối quan tâm và lo lắng trong khu vực của chúng ta, và chuyển những hiểu biết này vào các diễn đàn toàn cầu.”

Khả năng tiếp cận các nhu cầu mở rộng

Chỉ đơn thuần ‘mở’ một diễn đàn giao tiếp thì chưa đủ. Để thành công, nó phải thu hút người tham gia và đem lại cho họ những phương án tham gia đơn giản. Mặc dù các công cụ để tham gia từ xa vào các cuộc họp APNIC đã có sẵn cho vài cuộc họp hiện nay, nhưng số người dùng các công cụ này vẫn khá thấp.

Anne nói: “Chúng tôi biết chúng tôi cần phổ biến ý thức về các công cụ tham gia từ xa này, nhưng chúng tôi còn cần biết nhiều hơn về cách mọi người sử dụng các công cụ ấy và những trở ngại nào có thể ngăn họ tận dụng cơ hội.”

Vì thế, năm 2005, ban thư ký đã thực hiện một cuộc khảo sát để đánh giá nhận thức về các phương án có sẵn cho những người không thể đến cuộc họp nhưng vẫn muốn tham gia. Cuộc khảo sát này cũng yêu cầu mọi người kể lại kinh nghiệm sử dụng các công cụ có sẵn này cho đến bây giờ. Kết quả của sự phản hồi này sẽ được dùng để cải thiện các dịch vụ trong suốt năm 2006, bao gồm cung cấp âm thanh chỉ cho môi trường băng thông thấp, và đơn giản hóa các giao diện cho nhiều dịch vụ khác nhau.



▲ Nhân viên APNIC giờ đã làm ra nhiều hướng dẫn đa truyền thông, tất cả đều có trên mạng.

Một cách khác để làm cho các kênh truyền thông APNIC dễ tiếp cận hơn là dùng các phương tiện truyền thông đại chúng thu vị hơn. Năm 2005, ban thư ký dùng đến các kỹ năng của nhân viên để cung cấp một loạt tài liệu đa truyền thông mới, như loạt hình động flash (bao gồm hai bài trình bày quan trọng thực hiện cho NRO để dùng tại WSIS II), các tờ dữ kiện và sách giới thiệu với số lượng tăng lên (một số được dịch ra nhiều ngôn ngữ khác nhau trong khu vực), và một tài liệu video về cuộc họp chính sách mở rộng APNIC.

Thư viện đa truyền thông của APNIC tại: <http://www.apnic.net/multimedia>

Apster, bản tin hàng quý của APNIC cũng tiếp tục cung cấp các bài viết kỹ thuật chất lượng và tin tức cộng đồng. Năm 2005, *Apster* tập trung viết về các bước phát triển quản lý Internet theo chiều sâu, ngoài ra còn có các bài viết về kế hoạch cung cấp địa chỉ mạng lưới IPv4, việc sử dụng các ASN 2-byte, các đề xuất về ASN 4-byte, tin tức về server gốc, chứng nhận nguồn, và nhiều thông tin khác.

Apster có sẵn tại: <http://www.apnic.net/apster>



ICONS

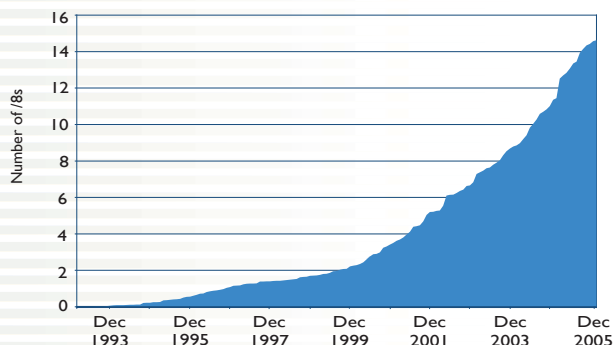
Không thiếu hụt thông tin xây dựng mạng lưới trên Internet, nhưng vấn đề là tìm ra thông tin tốt và tránh thông tin xấu. Năm 2005, APNIC đã giới thiệu website ICONS. ICONS là viết tắt của từ Internet Community of Online Networking Specialists (Cộng đồng Chuyên gia Xây dựng Mạng lưới Trực tuyến trên Internet). Ban thư ký cung cấp cho website này một số liên kết và tài liệu ban đầu, nhưng mục đích là để cộng đồng đảm nhiệm thử thách. Mọi người trong cộng đồng này có thể đăng nhập vào website để thêm nội dung, liên kết và tin tức về các đề tài liên quan đến mạng, hoặc các diễn đàn cùng nhau thảo luận. Các chuyên gia trong lĩnh vực xây dựng mạng lưới và cung cấp địa chỉ được khuyến khích chia sẻ kinh nghiệm của họ với cộng đồng.

Bạn có thể vào xem ICONS tại: <http://icons.apnic.net>

Năm 2005 theo những con số

Vùng địa chỉ IPv4

Total IPv4 allocated (cumulative)

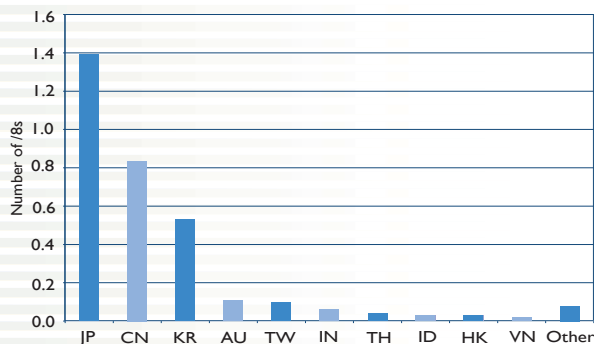


Nhu cầu về vùng địa chỉ IPv4 tiếp tục tăng lại vào năm 2005. APNIC đã phân phối tương đương 3,21/8 (so với 2,58 năm 2004, 1,98 năm 2003, và 1,25 năm 2002).

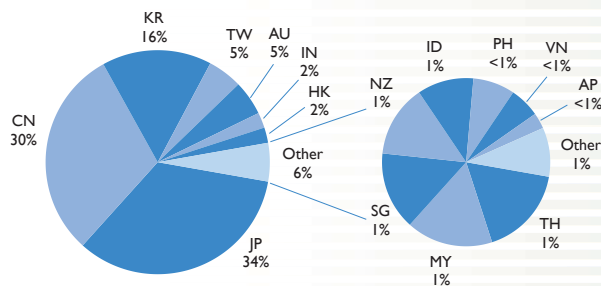
Việc phân phối vùng địa chỉ IPv4 liên quan khắp khu vực vẫn khá ổn định trong vài năm, với Nhật Bản, Trung Quốc, và Hàn Quốc nắm giữ quy mô phân phối địa chỉ lớn nhất.

Ban thư ký cũng đã làm việc cho một dự án để lấy lại vùng địa chỉ IPv4 chưa sử dụng. Quy trình này khá mất thời gian vì nó liên quan đến việc nhận biết bên ngoài những vùng chưa sử dụng rồi tìm cách liên hệ với những người nắm giữ đã đăng ký để xác nhận chi tiết và khuyến khích trả lại địa chỉ. Dự án này vẫn tiếp diễn, nhưng đến nay, tương đương 638/24s đã được sẵn lòng trả lại cho APNIC.

IPv4 addresses allocated in 2005 (by economy)

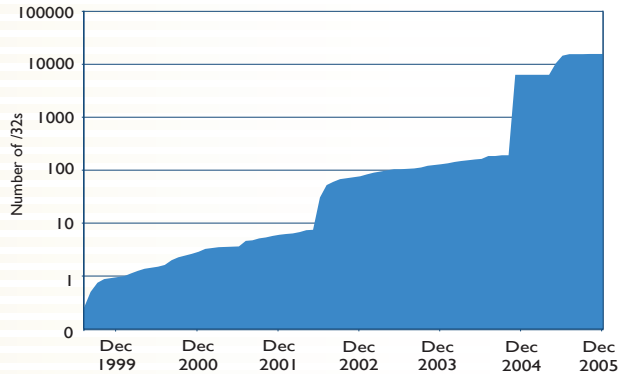


Total distribution of IPv4 allocated (by economy)



Vùng địa chỉ IPv6

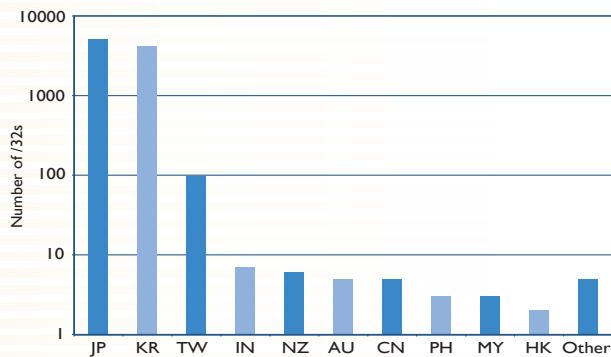
Total IPv6 allocated (cumulative)



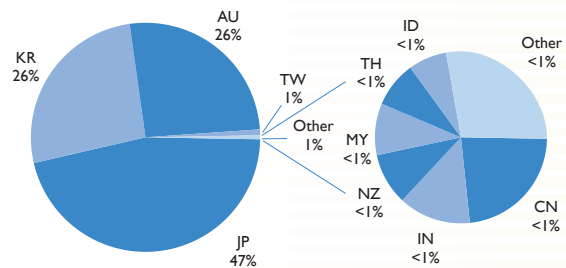
Trước đây, APNIC đã báo cáo IPv6 theo số địa điểm phân phối đã thực hiện. Từ báo cáo này trở đi, chúng ta sẽ báo cáo số lượng vùng địa chỉ đã được phân phối thực tế. Vì điểm phân phối IPv6 tối thiểu đã thay đổi đáng kể trong năm 2002, người đọc nên cẩn thận khi diễn giải nhu cầu về vùng địa chỉ IPv6 trước thời điểm đó.

Năm 2005, APNIC đã thực hiện 48 điểm phân phối IPv6, tổng cộng 9.376/32s. Nếu so sánh thì trong năm trước, APNIC đã thực hiện 56 điểm phân phối, nhưng tổng cộng chỉ 6.210 /32s. Nhật Bản, Hàn Quốc và Úc rõ ràng nắm số địa chỉ IPv6 lớn nhất trong khu vực này.

IPv6 addresses allocated in 2005 (by economy)



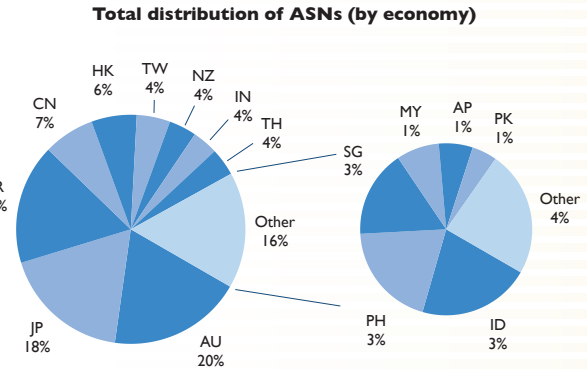
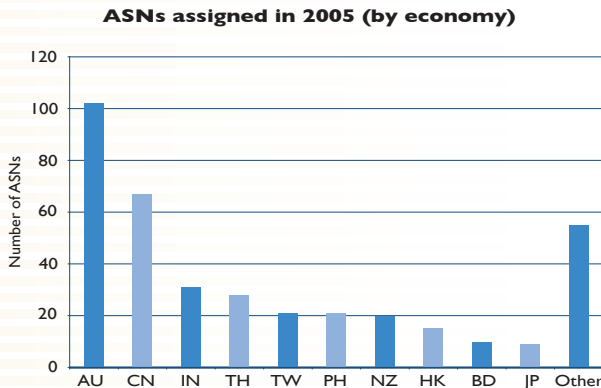
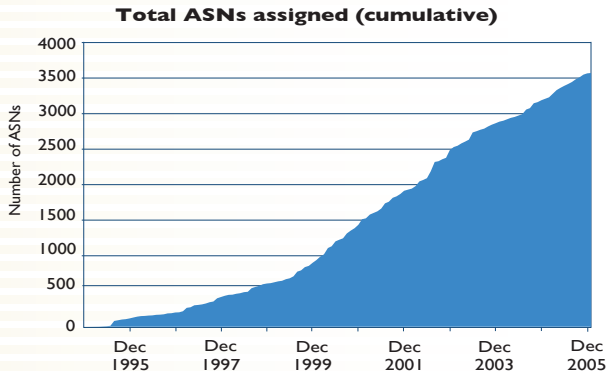
Total distribution of IPv6 allocated (by economy)



Thông số AS

Trong khu nhu cầu về các thông số AS giảm trong những năm trước, thì nhu cầu đã tăng nhẹ trở lại vào năm 2005. APNIC chỉ định 381 ASN năm 2005, tăng từ 329 năm 2004. Úc, Nhật, Hàn Quốc, và Trung Quốc nắm giữ hầu hết ASN trong khu vực này.

Năm 2005, Geoff Huston – Chuyên gia nghiên cứu Internet tại APNIC – đã phân tích sự sử dụng ASN và kết luận rằng mức thông số AS 2-byte trên toàn cầu có thể đối mặt với tình trạng cạn kiệt vào năm 2010. May thay, đã có một giải pháp được đề xuất thông qua quy trình RFC của IETF, liên quan đến việc chuyển tiếp sang các ASN 4-byte. Theo dự kiến của chúng tôi thì sẽ không có trục trặc nào đối với sự chuyển tiếp này, nhưng việc chuyển tiếp sẽ mất thời gian. Các bài viết về chủ đề này có sẵn trên *Apster* số phát hành 15 và 16. Các cuộc thảo luận về những vấn đề chính sách và kỹ thuật quanh ASN 4-byte sẽ là đặc điểm nổi bật trong các diễn đàn APNIC năm 2006.



Số liệu thống kê tình trạng nguồn tài nguyên số Internet toàn cầu có sẵn từ NRO tại:
<http://www.nro.org/statistics>



▲ Lần ra mắt chính thức ba server gốc mới ở Ấn Độ vào tháng 8 đã đánh dấu sự khởi đầu của một giai đoạn quan trọng trong việc phát triển Internet Nam Á.

Hỗ trợ phát triển Internet

Các server gốc trong khắp khu vực

Bản tuyên bố của APNIC vượt ra ngoài chức năng đăng ký và bao gồm nhiệm vụ thúc đẩy phát triển Internet trong khu vực. Trong những năm gần đây, một trong những đóng góp quan trọng nhất của APNIC là thúc đẩy việc phổ biến các chương trình nhân bản server gốc trong khu vực. Mặc dù số server gốc thực tế được giới hạn ở con số 13, nhưng công nghệ anycast cho thấy không có giới hạn nào về số chương trình nhân bản có thể được sử dụng.

Việc tạo ra các chương trình nhân bản server gốc có sẵn ở một địa phương có tác động tức thời đến tốc độ các dịch vụ DNS và mỗi sự triển khai mới đem lại tính ổn định và khả năng phục hồi cao hơn cho Internet. Từ năm 2004, APNIC đã làm việc với các điều hành viên server gốc F (ISC), I (Autonomica), và K (RIPE NCC) để triển khai các chương trình nhân bản quanh khu vực.

Năm 2005, APNIC hỗ trợ triển khai tám chương trình nhân bản mới sau đây:

F-root	Chennai, IN (August)	Karachi, PK and Dhaka, BD (December)
I-root	Jakarta, ID (March)	Mumbai, IN (August)
K-root	Tokyo, JP (April)	Brisbane, AU (June) Delhi, IN (August)



▲ Đối với những bước phát triển sau cùng về dự án server gốc, hãy xem: <http://www.apnic.net/services/rootserver>

Việc phát triển có nhiều ý nghĩa hơn là chỉ xây dựng cơ sở hạ tầng – nó cũng nhằm nuôi dưỡng các mối quan hệ và mang những người có thể thực hiện công việc lại với nhau. Khi phát biểu tại buổi giới thiệu ba chương trình nhân bản mới ở Ấn Độ vào tháng 8, Tổng giám đốc APNIC Paul Wilson lưu ý rằng “sự triển khai ba name server gốc này là một dẫn chứng tích cực về sự phối hợp của cộng đồng Internet. Việc lắp đặt này bao gồm khối tư nhân, các tổ chức phi lợi nhuận, và các cơ quan chính phủ làm việc với nhau để cải thiện tính ổn định của DNS và thời gian đáp ứng của Internet cho các nước đang phát triển ở Nam Á

Hiện nay có 32 server gốc ở khu vực Châu Á Thái Bình Dương, 18 trong số đó đã có thể thực hiện nhờ sự hỗ trợ của APNIC. Vì việc phổ biến các server gốc hiện nay có thể đã đủ cho khu vực này, nên việc chi tiêu nhiều cho dự án này không còn cần thiết nữa. Tuy nhiên, APNIC sẽ đáp ứng bất cứ nhu cầu nào phát sinh trong tương lai.

Làm sạch DNS không thỏa đáng

Các dịch vụ DNS nghịch đảo được dùng để giải quyết một địa chỉ IP đã biết cho tên máy chủ liên quan. Không may là hệ thống DNS đảo nghịch chứa nhiều chức năng đảo nghịch không thỏa đáng, nơi mà một số hoặc tất cả các nameserver DNS đã đăng ký là không thể đạt được hoặc bị cấu hình tệ. Điều này gây ra nhiều vấn đề, bao gồm sự chậm trễ trong việc liên kết dịch vụ, sự từ chối dịch vụ do thất bại trong việc xử lý DNS, và lượng truy cập tăng lên giữa các các nameserver DNS và các quyền đã liệt kê từ server gốc.

Ì những lý do này, ban thư ký đã thực hiện một dự án quét cơ sở dữ liệu Whois của APNIC có các chức năng DNS đảo nghịch không thỏa đáng. Quy trình này bao gồm kiểm tra để xác định tất cả các chức năng đảo nghịch không thỏa đáng, liên hệ với các tổ chức chịu trách nhiệm, và cuối cùng, sau một thời kỳ thông báo 45 ngày, loại bỏ những chức năng chứng tỏ chắc chắn không thỏa đáng.

Dự án này đã loại bỏ hơn 1.000 chức năng không thỏa đáng trong lần quét đầu tiên, nhưng bản chất của vấn đề cho thấy công việc này vẫn sẽ tiếp tục.

Để biết thêm thông tin về trả lời của APNIC cho các chức năng DNS đảo nghịch không thỏa đáng, hãy xem: <http://www.apnic.net/services/rev-del/lame-del>

Hỗ trợ nghiên cứu và phát triển có tính đổi mới

APNIC tiếp tục kết hợp chặt chẽ với chương trình tài trợ ICT R&D Châu Á Thái Bình Dương, giúp các nhà nghiên cứu và các cộng đồng ở những nước đang phát triển tìm giải pháp cho các vấn đề thực tế. Chương trình tài trợ ICT R&D Châu Á Thái Bình Dương hiện là một trong những nguồn tài trợ lớn nhất cho việc nghiên cứu và phát triển ICT trong khu vực.

“Năm 2005, chúng tôi đã tài trợ 17 dự án với kinh phí lên đến 30.000 USD mỗi dự án”, Gerard Ross – Quản lý Tài liệu APNIC - nói, ông vốn là thành viên của ủy ban xét duyệt và chọn đơn xin tài trợ.

“Thật tuyệt vời khi thấy thông tin về chương trình tài trợ lan truyền như thế nào”, Gerard nói. “Chúng tôi nhận nhiều dự án như vậy, bao gồm các dự án y tế, giải pháp kỹ thuật mạng, các dự án kiểm soát mùa màng, hệ thống phòng tránh thiên tai, và nhiều dự án phát triển phần mềm mã nguồn mở.”

APNIC đặc biệt quan tâm khuyến khích các ứng dụng tài trợ liên quan đến cơ sở hạ tầng Internet, các tác động chính sách hành chính và kỹ thuật đối với các nước đang phát triển, và nghiên cứu các vấn đề định tuyến hoặc thiết lập địa chỉ.

Chi tiết đầy đủ của chương trình tài trợ này có tại: http://web.idrc.ca/en/ev-9609-201-1-DO_TOPIC.html

Tài liệu mô tả chương trình tài trợ, bao gồm cả các nghiên cứu tình huống cho một số dự án được tài trợ có sẵn tại: <http://www.apdip.net/projects/ictrnd/Review2.pdf>



▲ Quản lý Tài chính và Kế toán Irene Chan lưu ý rằng vị trí tài chính của APNIC năm 2005 được hỗ trợ bởi doanh thu từ sự tăng trưởng thành viên rất tốt.

Các báo cáo tài chính

Quản lý Tài chính Kế toán APNIC là Irene Chan cùng nhóm làm việc của bà chịu trách nhiệm về công việc kế toán, lập hóa đơn, và quản lý thành viên của APNIC.

“Ngân sách APNIC dựa trên cơ sở hàng năm”, Irene giải thích. “Nhưng chúng tôi thường xuyên theo dõi sự phát triển dựa trên ngân sách, ra báo cáo tài chính hàng tháng và báo cáo này cũng được trình bày trước Hội đồng Quản trị tại mỗi cuộc họp của họ.”

Hai trong số những thay đổi quan trọng nhất về tài chính của APNIC là mức tăng trưởng thành viên và giá trị đồng đô la Mỹ. Hầu hết thu nhập của APNIC đều bằng đô la Mỹ, nhưng hầu hết các khoản chi tiêu lại bằng đô la Úc, vì thế sự dao động trong tỷ giá hối đoái sẽ thể hiện trên các báo cáo tài chính (mặc dù sự dự trữ vốn của APNIC được xây dựng để bảo vệ vị trí tài chính lâu dài không bị mất ổn định ngắn hạn).

“Năm 2005, chúng ta đã có doanh thu từ mức tăng trưởng thành viên rất tốt”, Irene giải thích. “Đồng đô la Mỹ cũng hoạt động tốt hơn mong đợi một chút. Hội đồng Quản trị chỉ đạo ban thư ký luôn duy trì tổng giá trị dự trữ tương ứng với chi phí hoạt động trong một năm và chúng ta tiếp tục đạt được mục tiêu đó.”

Các báo cáo tài chính được trình bày ở đây tóm tắt tình hình tài chính của APNIC năm 2005. Những dữ liệu này được trình bày bằng đô la Mỹ, dựa trên báo cáo tài chính đô la Úc được PricewaterhouseCoopers kiểm toán.

Statement of financial position

	Year end 2005	Year end 2004	% change
	(US\$)	(US\$)	from 2004
Exchange rate (*)	0.7363	0.7835	-6%
Current assets			
Cash	3,809,068	3,691,561	3%
Term deposit investment	2,429,790	2,585,550	-6%
Receivables	890,592	510,816	74%
Advance payment	86,413	128,152	-33%
Other	3,879	13,520	-71%
Total current assets	7,219,742	6,929,599	4%
Non-current assets			
Other financial assets	751,599	663,273	13%
Property, plant, and equipment	971,547	1,074,177	-10%
Long term deposit investment	1,472,600	783,500	88%
Total non-current assets	3,195,746	2,520,950	27%
Total assets	10,415,488	9,450,549	10%
Liabilities			
Accrued expenses	794,033	517,170	54%
Provisions	391,183	300,228	30%
Unearned revenue	2,706,572	2,061,047	31%
Total liabilities	3,891,788	2,878,445	35%
Equity			
Share capital	0.74	0.78	-6%
Reserves	116,459	0	0%
Retained earnings	6,407,240	6,572,103	-3%
Total equity	6,523,700	6,572,104	-1%
Total liabilities & equity	10,415,488	9,450,549	10%

Notes:

The statement of financial position, activities, and cashflows represents APNIC Pty Ltd translated into US\$.

For a better understanding of APNIC Pty Ltd's financial position and performance, as represented by the results of its operations and its cashflows for the financial year ended 31 December 2005, the statement of financial position, activities, and cashflows should be read in conjunction with the annual statutory financial report and the audit report contained therein.

The amounts in this APNIC financial report are expressed in US\$. The exchange rate used to convert AU\$ amounts to US\$ in this report (0.7363), is based on the notes spot rate as at 31 December 2005, as provided by the Australian Taxation Office.

Notes:

The exchange rate used to convert AU\$ amounts to US\$ in this report (0.7665), is based on the average monthly rate for year 2005 as provided by the Australian Taxation Office.

Statement of activities

	2005	2004	% change
	in US\$	in US\$	from 2004
Exchange rate (*)	0.7665	0.7380	4%
Revenue			
Interest income	327,818	282,928	16%
IP resource application fees	532,901	351,188	52%
Membership fees	3,733,776	3,510,392	6%
Non-member fees	73,801	27,686	167%
Per allocation fees	636,720	635,180	0%
Reactivation fees	957	2,876	-67%
Sundry income	135,570	78,007	74%
Sub-total	5,441,543	4,888,257	11%
Exchange rate gain/(loss)	382,193	83,843	356%
Total revenue	5,823,736	4,972,100	17%
Expenditure			
Communication expenses	126,136	105,933	19%
Depreciation expense	358,409	300,454	19%
Donation, contribution, and sponsorship	30,674	65,562	-53%
ICANN contract fees	228,805	172,016	33%
Meeting and training expenses	86,766	68,576	27%
Membership fees	110,826	93,569	18%
Other operating expenses	898,916	796,144	13%
Professional fees	388,285	413,019	-6%
Rent	246,814	219,749	12%
Salaries	2,384,347	2,108,829	13%
Travel expenses	604,081	523,161	15%
Total expenditure	5,464,059	4,867,012	12%
Operating surplus/(loss) before income tax expense	359,677	105,088	242%
Income tax expense	45,383	84,711	-46%
Operating surplus/(loss) after income tax expense	314,294	20,377	1442%

Statement of cashflows

For the year ended 31 December 2005	2005	2004
	(US\$)	(US\$)
Exchange rate (*)	0.7363	0.7835
Cash flows from operating activities:		
Receipts from members and customers	5,306,155	4,615,524
Payments to suppliers and employees	(4,241,491)	(4,465,702)
	1,064,664	149,822
Interest received	329,988	275,239
Income tax (paid) / received	(2,597)	(26,138)
Net cash inflow from operating activities	1,392,055	398,923
Cash flows from investing activities:		
Payments for property, plant, and equipment	(309,269)	(343,638)
Payments for investments	(841,398)	(235,050)
Proceeds from sale of property, plant, and equipment	1,660	0
Proceeds from sale of available-for-sale financial assets	96,847	0
Net cash outflow from investing activities	(1,052,160)	(578,688)
Net increase/ (decrease) in cash held:	339,895	(179,765)
Cash at the beginning of the financial year	3,691,561	3,716,177
Effects of exchange rate changes on cash	(222,388)	155,149
Cash reserve at the end of the financial year	3,809,068	3,691,561

APNIC xin bày tỏ lời cảm ơn chân thành tới các tổ chức sau đây đã tài trợ cho các hoạt động, cuộc họp và sự kiện đào tạo của APNIC năm 2005.

Meeting sponsors

Cisco Systems Vietnam

CNNIC

JPNIC

KRNIC of NIDA

Nominum

TWNIC

VNNIC

VNPT

Internet Service Providers Association of Pakistan (ISPAK)

Operational sponsors

Cisco Systems

Hong Kong Internet Exchange (HKIX)

Reach

Telstra

The WIDE Project

Training sponsors

Republic Polytechnic, Singapore

MYNIC, Malaysia

Juniper Networks (Hong Kong)

China Mobile Communications Corporation

China Telecom

Telekom Malaysia

Enterprise of Telecommunications Lao (ETL)

Unicom, Laos

Internet Education and Research Laboratory (intERLab),
Thailand

Cyber Internet Services, Pakistan

Development Bank of the Philippines Data Center

Pacific Mobile Communications, Papua New Guinea

Sirius Broadband, Bangladesh

Uecomm, Australia

APJII

CNNIC

TWNIC

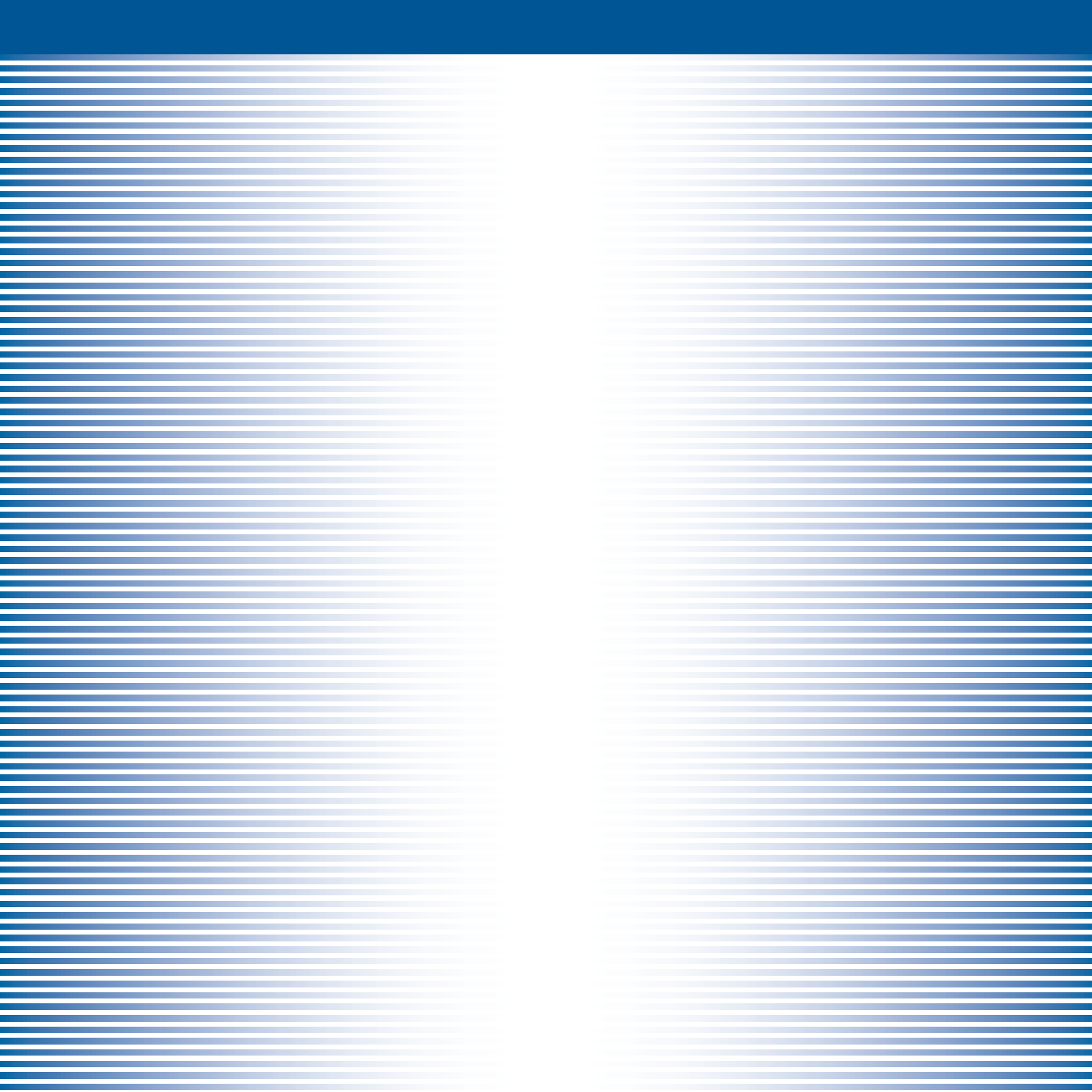
VNNIC

Planet Online Laos

Lao National Internet Committee (LANIC)

Vietnam Post and Telecommunications Corporations
(VNPT)

Internet Service Providers Association of India (ISPAI)



www.apnic.net